

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính  
được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đầu tư  
tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý  
Khu kinh tế Dung Quất và các Khu Công nghiệp Quảng Ngãi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi tại Tờ trình số 26/TTr-BQL ngày 03/10/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi (có Phụ lục Danh mục TTHC kèm theo).

## **Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan**

1. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi:

a) Đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung của từng TTHC trên Trang thông tin điện tử thành phần của Ban, niêm yết công khai tại cơ quan.

b) Thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC theo quy định pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

c) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC đối với các thủ tục được công bố tại Quyết định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

d) Thực hiện đăng nhập các TTHC được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, các cơ quan, đơn vị liên quan đăng tải công khai dữ liệu nội dung cụ thể của từng TTHC được công bố lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Danh mục TTHC không được sửa đổi, bổ sung, thay thế tại Quyết định này tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2021, Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *hnm*

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, CNXD;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TTHC. (ltx) *ltx*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Tâm Hiền**



**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ**  
**TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ DUNG QUẤT VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP QUẢNG NGÃI**  
*(Kèm theo Quyết định số: QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

| ST<br>T | Mã TTHC                    | Tên TTHC                                                                                                                                                | Địa điểm, cách thức thực<br>hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Tên VBQPPL quy<br>định nội dung sửa<br>đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú                                                                                                                                                                                                  |
|---------|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 01      | 1.009748.000.<br>00.00.H48 | Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư<br>thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý                                                                                | Nộp hồ sơ và nhận kết quả<br>giải quyết tại Trung tâm<br>Phục vụ hành chính công<br>tỉnh Quảng Ngãi: địa chỉ<br>số 54 Hùng Vương,<br>phường Cẩm Thành; điểm<br>tiếp nhận hồ sơ thứ 2 tại số<br>492 Trần Phú, phường<br>Kom Tum, tỉnh Quảng<br>Ngãi thông qua các cách<br>thức sau:<br>+ Trực tiếp.<br>+ Qua dịch vụ bưu chính.<br>+ Trực tuyến qua Cổng<br>Dịch vụ công quốc gia tại<br>địa chỉ:<br>dichvucong.gov.vn | Nghị định số<br>239/2025/NĐ-CP<br>ngày 03 tháng 9<br>năm 2025 sửa đổi,<br>bổ sung một số<br>điều của Nghị định<br>số 31/2021/NĐ-CP<br>ngày 26 tháng 3<br>năm 2021 quy định<br>chi tiết và hướng<br>dẫn thi hành một<br>số điều của Luật<br>Đầu tư thuộc phạm<br>vi chức năng quản<br>lý của Bộ Tài<br>chính. | Sửa đổi toàn<br>bộ nội dung<br>thủ tục hành<br>chính theo<br>Nghị định số<br>239/2025/NĐ<br>-CP ngày 03<br>tháng 9 năm<br>2025 (cụ thể:<br>sửa đổi thời<br>hạn giải<br>quyết, trình tự<br>giải quyết...) |
| 02      | 1.009755.000.<br>00.00.H48 | Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc<br>thẩm quyền của Ban Quản lý                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                          |
| 03      | 1.009756.000.<br>00.00.H48 | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký<br>đầu tư đối với dự án không thuộc diện<br>chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban<br>Quản lý thực hiện)                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                          |
| 04      | 1.009770.000.<br>00.00.H48 | Thủ tục gia hạn thời gian hoạt động<br>của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền<br>của Ban Quản lý                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                          |
| 05      | 1.009775.000.<br>00.00.H48 | Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư<br>theo hình thức góp vốn, mua cổ phần,<br>mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư<br>nước ngoài (Ban Quản lý thực hiện) |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                          |



## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

| ST<br>T | Mã TTHC                    | Tên TTHC được thay<br>thế                                                                                   | Tên TTHC<br>thay thế                                                                                                        | Thời gian giải<br>quyết                                                                                                                                                                                                                         | Địa điểm, cách<br>thức thực hiện                                                                                                                                        | Phí, lệ<br>phí | Căn cứ pháp<br>lý quy định<br>nội dung thay<br>thế                                                                                                 |
|---------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 01      | 1.009759.000.<br>00.00.H48 | Thủ tục điều chỉnh dự<br>án đầu tư thuộc thẩm<br>quyền chấp thuận chủ<br>trương đầu tư của Ban<br>Quản lý.  | Thủ<br>tục<br>điều chỉnh<br>dự án đầu<br>tư thuộc<br>thẩm quyền<br>chấp thuận<br>chủ trương<br>đầu tư của<br>Ban Quản<br>lý | - <b>Trường hợp 1<sup>1</sup>:</b><br>14 ngày kể từ<br>ngày nhận được<br>hồ sơ hợp lệ;<br>- <b>Trường hợp 2<sup>2</sup>:</b><br>12 ngày làm việc<br>kể từ ngày nhận<br>đủ hồ sơ hợp lệ<br>(Trường hợp điều<br>chỉnh dự án theo<br>bản án, quyết | Nộp hồ sơ và<br>nhận kết quả<br>giải quyết tại<br>Trung tâm Phục<br>vụ hành chính<br>công tỉnh Quảng<br>Ngãi: địa chỉ số<br>54 Hùng Vương,<br>phường Cẩm<br>Thành; điểm | Không          | Nghị định số<br>239/2025/NĐ-<br>CP ngày<br>03/9/2025 sửa<br>đổi, bổ sung<br>một số điều của<br>Nghị định số<br>31/2021/NĐ-<br>CP ngày<br>26/3/2021 |
| 02      | 1.009757.000.<br>00.00.H48 | Thủ tục điều chỉnh dự<br>án đầu tư thuộc thẩm<br>quyền chấp thuận chủ<br>trương đầu tư của<br>UBND cấp tỉnh |                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                         |                |                                                                                                                                                    |
| 03      | 1.009762.000.              | Thủ tục điều chỉnh dự                                                                                       |                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                         |                |                                                                                                                                                    |

<sup>1</sup> a1) Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý (áp dụng chung);

a2) Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý;

a3) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý;

a4) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý;

a5) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý;

a6) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý;

a7) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý.

<sup>2</sup> Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).

|    |                        |                                                                                                                                                                                                                 |  |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |  |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|    | 00.00.H48              | án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyên nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý                           |  | định của toàn án, trọng tài đối với với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương của Ban Quản lý) | tiếp nhận hồ sơ thứ 2 tại số 492 Trần Phú, phường Kom Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:<br>- Cách thức thực hiện như sau:<br>+ Trực tiếp.<br>+ Qua dịch vụ bưu chính.<br>+ Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a> |  |  |
| 04 | 1.009763.000.00.00.H48 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyên nhượng dự án đầu tư là tài sản đảm bảo đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý |  |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |  |
| 05 | 1.009764.000.00.00.H48 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý                        |  |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |  |
| 06 | 1.009765.000.          | Thủ tục điều chỉnh dự                                                                                                                                                                                           |  |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |  |



|    |                            |                                                                                                                                                                                                                                                           |  |  |  |  |  |
|----|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|
|    | 00.00.H48                  | án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý                                                     |  |  |  |  |  |
| 07 | 1.009766.000.<br>00.00.H48 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý |  |  |  |  |  |
| 08 | 1.009767.000.<br>00.00.H48 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền                                                                       |  |  |  |  |  |

|    |                        |                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                              |       |                                                                                                                       |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                        | chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý                                                                                                                                                                               |                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                              |       |                                                                                                                       |
| 09 | 1.009768.000.00.00.H48 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).                                                         |                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                              |       |                                                                                                                       |
| 10 | 1.009760.000.00.00.H48 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận | <p><b>- Trường hợp 1<sup>3</sup>:</b><br/>03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p> <p><b>- Trường hợp 2<sup>4</sup>:</b><br/>07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p> <p><b>- Trường hợp 3<sup>5</sup>:</b><br/>05 ngày làm việc</p> | Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi: địa chỉ số 54 Hùng Vương, phường Cẩm Thành; điểm | Không | Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 |

<sup>3</sup> a1) Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại điểm 16 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

<sup>4</sup> a2) Trường hợp nội dung điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc trường hợp tại mục a1 nêu trên

<sup>5</sup> a3) Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

|    |                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                |                 |                                                                                                                                                                                                                                                          |  |  |
|----|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|    |                            | tỉnh hoặc Ban Quản lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | chủ trương                     | kể từ ngày nhận | tiếp nhận hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                          |  |  |
| 11 | 1.009769.000.<br>00.00.H48 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư (khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) | đầu tư (Ban Quản lý thực hiện) | đủ hồ sơ hợp lệ | thứ 2 tại số 492 Trần Phú, phường Kom Tum, tỉnh Quảng Ngãi thông qua các cách thức sau:<br>- Trực tiếp.<br>- Qua dịch vụ bưu chính.<br>- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a> |  |  |